

Số: 266 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Trong những năm qua ngành hàng không dân dụng Việt Nam có những bước tăng trưởng mạnh mẽ. Tại thành phố Hải Phòng, năm 2024 sản lượng khai thác vận tải qua Cảng hàng không quốc tế Cát Bi đạt 12.986 lượt chuyến bay, 2.265.899 lượt hành khách, hơn 28.000 tấn hàng hóa, hành lý; trong 06 tháng đầu năm 2025, sản lượng khai thác đạt 7.427 lượt chuyến bay, 1.240.159 lượt hành khách, gần 14.000 tấn hàng hóa, hành lý. Đặc biệt là từ đầu năm 2025 đến nay việc khai thác thêm chuyến bay quốc tế; khởi công các dự án mở rộng sân đỗ tàu bay, xây dựng nhà ga hành khách T2 và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhà ga hàng hóa Cảng hàng không quốc tế Cát Bi đã góp phần nâng cao giá trị vận tải hàng không, cũng như thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng.

Tuy nhiên, trong thời gian gần đây tại một số địa phương trên toàn quốc và Hải Phòng xảy ra một số vụ việc tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn bay như: Phi công phát hiện diều, thiết bị bay không người lái, nguồn sáng công suất lớn, đèn chiếu Laser khi tiếp cận đường cất hạ cánh; hành khách có hành vi không chuẩn mực gây mất trật tự tại Cảng hàng không, sân bay. Việc một số chuyến bay bị chậm, hủy chuyến gây bức xúc cho hành khách đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại Cảng hàng không và dư luận chung.

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không. Để đảm bảo an ninh quốc phòng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không; trong đó giữ vững nguyên tắc đảm bảo an toàn, an ninh hàng không:

"Không đánh đổi an toàn, an ninh hàng không với bất cứ lý do gì";

"Không có vi phạm nào là vi phạm nhỏ; lỗi nhỏ cũng tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn thảm khốc".

Đảm bảo hệ thống quản lý an toàn, an ninh hàng không hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp pháp luật Việt Nam.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về an ninh, an toàn hàng không. Văn hóa an toàn hàng không phải được thể hiện trong nhận thức, hành vi, quy trình công tác của các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp, từng người lao động và mỗi người dân.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước về an toàn, an ninh hàng không tạo sự thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về an toàn giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng không.

2. Yêu cầu

Phát huy vai trò của các cơ quan, ban, ngành và hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố trong tổ chức có hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không phục vụ có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc phòng và kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

Chủ động trong công tác phòng ngừa, kiểm soát rủi ro và hạn chế tối đa các tình huống mất an toàn, an ninh hàng không ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và hàng không dân dụng của Việt Nam.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Công an thành phố

a) Chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố và phối hợp với các sở, ban, ngành trong công tác tổ chức triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh hàng không; phòng, chống khủng bố, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý có hiệu quả đối với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

b) Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình nghiệp vụ trong công tác bảo đảm an ninh hàng không đáp ứng tiêu chuẩn của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế ICAO theo chỉ đạo của Bộ Công an.

c) Chỉ đạo các lực lượng Công an triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại, gây rối tại cảng hàng không, trên tàu bay, cơ sở hạ tầng hàng không.

d) Là đầu mối điều phối giữa các lực lượng chức năng hoạt động tại cảng hàng không (Công an, Hải quan, Kiểm dịch, Cảng vụ, Quân sự...) để triển khai thống nhất, hiệu quả phương án bảo đảm an ninh hàng không.

đ) Xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác bảo đảm an ninh hàng không phù hợp với tình hình mới và yêu cầu thực tiễn.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của lực lượng kiểm soát an ninh hàng không tại các doanh nghiệp ngành hàng không.

g) Định kỳ tổ chức các lớp huấn luyện, diễn tập tình huống chống can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

h) Phối hợp với các đơn vị của Bộ Công an, Cảng hàng không quốc tế Cát Bi đẩy mạnh triển khai các giải pháp công nghệ cao như trí tuệ nhân tạo (AI), nhận dạng sinh trắc học... để nâng cao hiệu quả kiểm tra an ninh hàng không.

i) Phối hợp chặt chẽ với Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, các hãng hàng không trong công tác bảo đảm an ninh mạng, an ninh thông tin hoạt động hàng không dân dụng.

k) Định kỳ đánh giá tình hình, kịp thời báo cáo, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công an về các chính sách, kế hoạch về an ninh hàng không phù hợp với bối cảnh quốc tế, trong nước và địa phương.

l) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong công tác bảo vệ an ninh nội bộ đối với nhân viên hàng không và công tác đảm bảo an ninh trật tự chung để chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn hàng không.

m) Tăng cường phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Chi Cục Hải quan khu vực III trong kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý đối với hoạt động xuất nhập khẩu, sử dụng trái phép tàu bay không người lái và các vật phẩm, hàng hóa, phương tiện khác có nguy cơ gây mất an ninh, an toàn hàng không.

n) Tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Bộ Công an và Bộ Xây dựng trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (thay thế) và các văn bản quy phạm pháp luật khác nhằm hoàn thiện các chính sách về an ninh hàng không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

o) Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật để cán bộ, công nhân viên, mọi người dân và hành khách hiểu, thực hiện tốt các quy định về an ninh, an toàn hàng không, nhất là người dân sinh sống gần đường cát hạ cánh, khu vực phụ cận Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Bộ tư lệnh Quân khu 3 phối hợp với các đơn vị của Bộ Quốc phòng về quản lý vùng trời, quản lý độ cao chướng ngại vật, bảo đảm an toàn cho hoạt động bay dân dụng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi

b) Phối hợp với các đơn vị của Bộ Quốc phòng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong đẩy mạnh việc thu thập dữ liệu, bổ sung các khu vực cấm bay, hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác để công bố theo quy định trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 18/2020/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ.

c) Phối hợp với Công an thành phố; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng; cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về quản lý vùng trời, quản lý, sử dụng thiết bị bay không người lái; triển khai các phương án nhằm chủ động đối phó với hoạt động sử dụng tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác can thiệp bất hợp pháp hoặc ảnh hưởng đến hoạt động hàng không dân dụng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan chức năng trong thẩm định quản lý chướng ngại vật hàng không; bề mặt chướng ngại vật trong khu vực trận địa phòng không; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về độ cao, cảnh báo hàng không và các quy định liên quan đối với công trình đã được chấp thuận độ cao; tổ chức đo đạc các chướng ngại vật trong khu vực Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và vùng phụ cận có ảnh hưởng đến hoạt động bay.

đ) Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Quốc phòng trong việc tham gia xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ đáp ứng yêu cầu sử dụng và quản lý trong thực tiễn.

e) Chủ trì về quản lý điều hành, giám sát, đình chỉ hoạt động bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác theo đúng quy định, nhằm đảm bảo an toàn bay cho Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và địa bàn thành phố.

3. Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong quy hoạch xây dựng và kiến trúc tại các khu vực cần áp dụng quy định đảm bảo giới hạn chiều cao tĩnh không của công trình xây dựng, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

b) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng trong thẩm định, phê duyệt độ cao tĩnh không đối với các công trình, kiến trúc tại khu vực phụ cận đường cát hạ cánh, khu vực có ảnh hưởng đến hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

4. Đại diện Cảng vụ hàng không Miền Bắc tại Cát Bi

a) Tổ chức, triển khai công tác giám sát, đảm bảo an toàn hàng không; hướng dẫn xây dựng và chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến về bảo đảm an ninh, an toàn hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn thường xuyên và đột xuất đối với các hãng hàng không, đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay, cảng hàng không nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và đảm bảo an toàn hàng không; xử lý nghiêm các hành vi sai phạm gây uy hiếp an toàn hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

c) Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư nguồn lực xây dựng, phát triển, nâng cấp kết cấu hạ tầng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi đảm bảo an toàn cho hoạt động khai thác hàng không.

d) Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung nhân lực, nâng cao năng lực và cơ chế, chính sách cho đội ngũ giám sát viên an toàn hàng không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và quy định, khuyến nghị của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật ngoài trời. Nêu khuyến cáo, khuyến nghị đối với đơn vị tổ chức sự kiện trong kiểm soát, hạn chế hoặc không sử dụng đèn chiếu công suất lớn, đèn Laser tại khu vực phụ cận đường cát hạ cánh, khu vực có ảnh hưởng đến hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

6. Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng

a) Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân, hành khách và cộng đồng về nghĩa vụ chấp hành quy định an toàn, an ninh hàng không, văn hóa an toàn hàng không.

b) Phối hợp xây dựng, phát sóng các bản tin, phóng sự tuyên truyền giúp mọi người dân và hành khách hiểu rõ các quy định về vật phẩm nguy hiểm không mang lên tàu bay, tuân thủ quy định an toàn trên chuyến bay; tuyên truyền đối với người dân vùng lân cận cảng hàng không, sân bay về không thả diều, đốt rơm rạ, sử dụng nguồn sáng công suất lớn, đèn chiếu Laser, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay khác... gây mất an toàn hàng không;

Kịp thời tuyên truyền, phản bác những thông tin không đúng sự thật, không chính thống gây ảnh hưởng đến hoạt động hàng không.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, an ninh hàng không đến quần chúng nhân dân trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đặc biệt tại khu vực có cảng hàng không, vùng lân cận cảng hàng không, các tuyến đường tiếp cận, đường cát hạ cánh của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

b) Các xã, phường, đặc khu có vùng phụ cận, đường tiếp cận, đường cát hạ cánh của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi thực hiện quyết liệt các giải pháp ngăn chặn, ứng phó việc sử dụng nguồn sáng công suất lớn, đèn chiếu Laser, thả diều, đèn trời, tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, giám sát và xử lý các chướng ngại vật hàng không vi phạm quy định độ cao tĩnh không uy hiếp an toàn khu vực cảng hàng không. Triển khai các giải pháp kiểm soát chim, động vật hoang dã, vật nuôi tại khu vực lân cận cảng hàng không.

c) Phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Đại diện cảng vụ hàng không Miền Bắc tại Cát Bi và các doanh nghiệp hàng không trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống khủng bố, khẩn nguy hàng không và xử lý các hành vi gây rối trật tự, các hành vi vi phạm an ninh, an toàn hàng không tại khu vực Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

8. Đài kiểm soát không lưu Cát Bi

a) Quán triệt toàn bộ nhân viên hàng không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, cơ quan quản lý nhà nước và quy trình tác nghiệp; đặc biệt đội ngũ kiểm soát viên không lưu tuân thủ nghiêm các quy định, quy trình, hướng dẫn trong công tác điều hành bay nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các hoạt động bay tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

b) Phối hợp với Cảng hàng không quốc tế Cát Bi tiến hành rà soát, đánh giá phương án vận hành tàu bay tại các cảng hàng không, đặc biệt là đánh giá tại giao điểm đường cát hạ cánh và đường lăn cho tàu bay cất cánh để nhận diện các mối nguy tiềm ẩn gây mất an toàn và kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát tình trạng hoạt động của các hệ thống, thiết bị bảo đảm hoạt động bay tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi nhằm đảm bảo duy trì tính liên tục, chính xác của các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

d) Đề xuất Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam thường xuyên nâng cấp hệ thống quan trắc và dự báo khí tượng đảm bảo độ chính xác, kịp thời về thông tin khí tượng hàng không, chủ động và kịp thời thông báo, tư vấn về các diễn biến thời tiết bất lợi ảnh hưởng đến hoạt động bay, hỗ trợ khai thác bay, công tác điều hành bay và công tác quản lý khai thác tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

đ) Phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Công an thành phố Hải Phòng và Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin chuyên ngành, kịp thời phát hiện và xử lý khắc phục các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật về an ninh mạng, an ninh thông tin

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến văn hóa an toàn và văn hóa chính trực nhằm nâng cao nhận thức của toàn bộ hệ thống về an toàn hàng không. Tuyên truyền theo phương châm “*Tư duy an toàn, hành động trách nhiệm, kết quả an toàn*”.

9. Cảng hàng không quốc tế Cát Bi

a) Thực hiện nghiêm vai trò, trách nhiệm của Người khai thác cảng hàng không đảm bảo an toàn, an ninh hàng không tại cảng hàng không; tuân thủ Chương trình an toàn quốc gia lĩnh vực hàng không dân dụng, Chương trình an toàn đường cát hạ cánh và các chỉ thị, khuyến cáo an toàn, an ninh hàng không của các cơ quan quản lý nhà nước.

b) Đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực để nâng cao năng lực đánh giá, xác định các nguy cơ về an toàn hàng không, chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa.

c) Phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Công an thành phố Hải Phòng và Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam định kỳ kiểm tra, đánh giá an ninh, an toàn hệ thống thông tin chuyên ngành theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm hệ thống an toàn, thông suốt, không gặp sự cố trong quản lý vận hành bay.

d) Chủ động xây dựng và đánh giá cấp độ an ninh, an toàn đối với các hệ thống thông tin của đơn vị, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thẩm định các hồ sơ cấp độ theo quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát tình trạng hoạt động của kết cấu hạ tầng khu bay nhằm phát hiện kịp thời các rủi ro, nguy cơ tiềm ẩn về kỹ thuật để có phương án xử lý, ứng phó kịp thời, duy trì tính liên tục của các dịch vụ, đảm bảo an toàn cho hoạt động khai thác; tiếp tục tăng cường rà soát các phương án khai thác, quy trình khai thác để kịp thời nhận diện các nội dung chưa phù hợp, các mối nguy tiềm ẩn, trên cơ sở đó thực hiện quy trình kiểm soát rủi ro, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm ngăn chặn các mối nguy uy hiếp đến an toàn hàng không theo quy định của Hệ thống tài liệu quản lý an toàn.

e) Chủ trì phối hợp với Đài kiểm soát không lưu Cát Bi - Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam và các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, đánh giá phương án vận hành tàu bay, đặc biệt là đánh giá tại giao điểm đường cất hạ cánh và đường lăn cho tàu bay cất cánh để nhận diện các mối nguy tiềm ẩn gây mất an toàn và kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp.

g) Phối hợp chặt chẽ với các hãng hàng không hoạt động tại Cảng, thực hiện các giải pháp hạn chế tình trạng ùn tắc, các nguy cơ mất an ninh trật tự, an toàn, an ninh hàng không.

10. Các hãng hàng không hoạt động tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi

a) Tuân thủ nghiêm các quy định và tiêu chuẩn an toàn; nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo hệ số đúng giờ khởi hành theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người vận chuyển, công khai minh bạch, xây dựng văn hóa an toàn hàng không, văn hóa phục vụ hành khách.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý an toàn, đồng bộ với Chương trình an toàn quốc gia lĩnh vực hàng không dân dụng.

c) Đảm bảo các hoạt động bảo dưỡng, khai thác tàu bay theo đúng tiêu chuẩn, quy định và các khuyến cáo, chỉ thị của Cơ quan quản lý nhà nước về an toàn hàng không; đảm bảo nguồn nhân lực, công nghệ đáp ứng kế hoạch phát triển và khai thác hàng không, phù hợp với nhu cầu của hành khách và cơ sở hạ tầng Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; nêu cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và vai trò của các vị trí chủ chốt (Postholder) trong hệ thống quản lý an toàn hàng không.

d) Quán triệt và yêu cầu người lái tàu bay tuân thủ tuyệt đối các quy trình khai thác tiêu chuẩn, đặc biệt trong các giai đoạn trọng yếu của chuyến bay bao gồm tàu bay lăn, cất - hạ cánh.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát nội bộ trên chuyến bay và rà soát lại các quy trình khai thác để liên tục nâng cao công tác đảm bảo an toàn.

e) Tổ chức định kỳ kiểm tra, đánh giá và đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị của hãng hàng không theo đúng quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp hàng không và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

Giao Công an thành phố theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ thực hiện sơ kết, báo cáo và đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong bảo đảm, an toàn an ninh hàng không./. *UNW*

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Báo và PTTH HP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Đại diện CVHK Miền Bắc tại Cát Bi;
- Cảng hàng không quốc tế Cát Bi;
- Đài kiểm soát không lưu Cát Bi;
- Các hãng hàng không hoạt động tại CHKQT Cát Bi;
- Cổng TTĐT TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NC, XD&CT;
- Lưu: VT, L.Thụy. *Y*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu

